

KẾ HOẠCH

Ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng giai đoạn năm 2021-2025

Phần I

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin giai đoạn 2016-2020

I. Môi trường pháp lý

Căn cứ Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 05/12/2016 của Tỉnh ủy về cải cách hành chính; Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016 - 2020 ban hành kèm theo Quyết định số 172/QĐ-UBND ngày 04/4/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh; Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016-2020 ban hành kèm theo Quyết định số 916/QĐ-UBND ngày 26/5/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi, Thanh tra tỉnh đã ban hành và triển khai thực hiện đảm bảo nội dung, tiến độ Kế hoạch cải cách hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin giai đoạn 2016-2020¹ và các kế hoạch hàng năm.

II. Hạ tầng kỹ thuật

Thanh tra tỉnh đã trang bị hệ thống máy chủ, máy vi tính cá nhân, máy quét văn bản, máy photocopy, máy chiếu... phục vụ công tác; hệ thống mạng nội bộ, mạng internet hoạt động thông suốt. Đến nay, 100% công chức được trang bị máy vi tính; các máy tính đều kết nối mạng nội bộ và internet tốc độ cao (*trừ máy vi tính dùng để soạn thảo văn bản mật*).

III. Phát triển dữ liệu

1. Cơ sở dữ liệu do Thanh tra tỉnh nghiên cứu, triển khai ứng dụng:

CSDL (phần mềm) Quản lý kế hoạch thanh tra, kiểm tra và hỗ trợ xử lý chồng chéo trong thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp:

- Địa chỉ truy cập: <http://xulychongcheo.quangngai.gov.vn>
- Đã xử lý chồng chéo trong kế hoạch thanh tra, kiểm tra bình quân 225 doanh nghiệp, đơn vị trong mỗi năm.
- Số cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh và cơ quan trung ương đóng trên địa bàn tỉnh tham gia sử dụng, khai thác: 73/73 cơ quan, đơn vị.

¹Kế hoạch số 1114/KH-TTT ngày 06/01/2017 của Chánh Thanh tra tỉnh.

2. Cơ sở dữ liệu (phần mềm) do Thanh tra Chính phủ xây dựng

- Phần mềm báo cáo công tác thanh tra, khiếu nại tố cáo, phòng chống tham nhũng, địa chỉ: <http://csdlbcth.thanhtra.gov.vn>: Thanh tra tỉnh thường xuyên cập nhật báo cáo định kỳ theo Thông tư số 03/2013/TT-TTCP và theo chỉ đạo của Thanh tra Chính phủ.

- Phần mềm quản lý khiếu nại, tố cáo, địa chỉ: <https://csdlqgkntc.thanhtra.gov.vn>: Thanh tra tỉnh đang thực hiện ở cập nhật số liệu phát sinh ở cơ quan Thanh tra tỉnh và thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh; đang tiếp tục nghiên cứu, triển khai trong thời gian đến khi có chuyên gia phù hợp từ Thanh tra Chính phủ.

IV. Các ứng dụng, dịch vụ

- Đã triển khai sử dụng có hiệu quả phần mềm Quản lý văn bản điện tử và điều hành eOffice - BKAV (trước đây) và iOffice-VNPT (từ tháng 8/2020). Đến nay, 100% văn bản đi (trừ văn bản ản mật) gửi đến các cơ quan, đơn vị (*UBND tỉnh, các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố,...*) có liên thông được Thanh tra tỉnh phát hành dưới dạng văn bản điện tử có chữ ký số.

- Đã cung cấp đầy đủ thông tin trên Cổng Thông tin điện tử theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ: thông tin về hoạt động của ngành, các thủ tục hành chính, kế hoạch thanh tra, kết luận thanh tra, kết quả xử lý đơn, quyết định giải quyết khiếu nại, xử lý tố cáo, ...; trả lời đầy đủ, có trách nhiệm các câu hỏi của công dân gửi trong mục Hộp thư công dân trên Cổng thông tin điện tử của Thanh tra tỉnh nhằm thực hiện việc công bố, công khai, minh bạch trong hoạt động công vụ. Cung cấp đầy đủ 14/14 dịch vụ công trực tuyến mức độ 2 thuộc chức năng, nhiệm vụ của Ngành trên Cổng thông tin điện tử Thanh tra tỉnh tại địa chỉ: <https://ttra.quangngai.gov.vn>.

V. Nguồn nhân lực

- Chánh Thanh tra tỉnh trực tiếp phụ trách công tác ứng dụng công nghệ thông tin và 01 đồng chí Phó Chánh Văn phòng chịu trách nhiệm tham mưu, triển khai ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin của cơ quan.

- 100% công chức Thanh tra tỉnh sử dụng tốt các ứng dụng cơ bản để phục vụ công tác: Microsoft Word, Excel; phần mềm quản lý văn bản và điều hành eOffice/iOffice, trình duyệt Internet explorer, chrome, email....

VI. An toàn thông tin

Công tác đảm bảo an toàn, an ninh thông tin đã được Lãnh đạo Thanh tra tỉnh thường xuyên quán triệt, nhắc nhở công chức cơ quan tuân thủ; các hướng dẫn, cảnh báo từ cơ quan chức năng về an ninh, an toàn thông tin đều được triển khai đầy đủ, kịp thời nhằm nâng cao nhận thức của công chức, người lao động cơ quan khi thao tác trên môi trường mạng.

Thanh tra tỉnh đã phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông triển khai hệ thống tường lửa nhằm phòng, chống mã độc tại cơ quan; các máy tính đều cài đặt phần mềm diệt virus; không sử dụng máy tính có nối mạng để soạn thảo văn bản mật.

VII. Kinh phí thực hiện

Thanh tra tỉnh đã chủ động nghiên cứu xây dựng CSDL (*phần mềm*) Quản lý kế hoạch thanh tra, kiểm tra và hỗ trợ xử lý chồng chéo trong thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp, cụ thể như sau:

Tên ứng dụng: Phần mềm Quản lý kế hoạch thanh tra, kiểm tra và hỗ trợ xử lý chồng chéo trong thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp.

Mục tiêu: nhằm phát hiện, hỗ trợ xử lý chồng chéo, trùng lặp trong hoạt động thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp của các cơ quan quản lý nhà nước tỉnh Quảng Ngãi; nhằm góp phần thực hiện tốt việc quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp, vừa hạn chế đến mức thấp nhất ảnh hưởng của việc thanh tra, kiểm tra đến hoạt động bình thường của doanh nghiệp.

Tổng mức đầu tư: 366 triệu đồng

Thời gian thực hiện: năm 2017 (nâng cấp 2018)

Hiệu quả: Trong 03 năm (2018-2020), các cơ quan thanh tra, kiểm tra trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra trên 9.000 doanh nghiệp. Thông qua việc ứng dụng phần mềm, mỗi năm có khoảng 3.000 doanh nghiệp được thanh tra, kiểm tra không bị trùng lặp, chồng chéo. Số doanh nghiệp bị trùng lặp, chồng chéo khi xây dựng kế hoạch (trung bình mỗi năm trên 200 doanh nghiệp) đã được Thanh tra tỉnh chủ trì, xử lý theo quy định. Ngoài ra, phần mềm đã thực hiện tốt việc tổng hợp số liệu báo cáo định kỳ theo quy định và theo yêu cầu quản lý nhà nước.

Phần II Nội dung kế hoạch

I. Căn cứ lập kế hoạch

- Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư; Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW;

- Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 09/3/2020 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025;

- Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của TTCP phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030;

- Quyết định số 2323/BTTTT-THH ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, phiên bản 2.0;

- Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Quảng Ngãi phiên bản 1.0.

II. Mục tiêu tổng quát

- Nhằm góp phần thực hiện cải cách hành chính trong hoạt động công vụ của ngành Thanh tra tỉnh; công tác chỉ đạo điều hành của Lãnh đạo cơ quan và việc xử lý công việc của công chức nhanh chóng, hiệu quả hơn.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu đồng bộ, thống nhất thuộc phạm vi quản lý nhà nước ngành Thanh tra tỉnh, tạo lập môi trường chia sẻ thông tin trong toàn ngành Thanh tra; góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động thanh tra.

- Cung cấp các dịch vụ công cơ bản trực tuyến mức độ 3 và 4, đáp ứng nhu cầu thực tiễn, phục vụ người dân và doanh nghiệp mọi lúc, mọi nơi, dựa trên nhiều phương tiện khác nhau.

- Đào tạo và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực CNTT, đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng của ngành Thanh tra tỉnh.

III. Mục tiêu đến 2025

- Nâng cấp², ứng dụng có hiệu quả hệ thống cơ sở dữ liệu (phần mềm) quản lý công tác thanh tra và hỗ trợ xử lý chồng chéo thanh tra, kiểm tra, doanh nghiệp (<http://xulychongcheo.quangngai.gov.vn>). Hoàn đầu 100% kế hoạch thanh tra, kết quả thanh tra và số liệu báo cáo định kỳ của ngành Thanh tra tỉnh được cập nhật đầy đủ, chính xác trên hệ thống phần mềm.

- Xây dựng, ứng dụng phần mềm quản lý khiếu nại, tố cáo (từ cấp tỉnh đến huyện, xã).

- 50% số cuộc kiểm tra theo kế hoạch của Thanh tra tỉnh thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin.

- Tiếp tục triển khai, ứng dụng có hiệu quả các phần mềm CSDL do Thanh tra Chính phủ chủ trì xây dựng: phần mềm báo cáo công tác thanh tra; phần mềm quản lý khiếu nại, tố cáo và phần mềm cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập.

- Tiếp tục ứng dụng có hiệu quả phần mềm quản lý văn bản điện tử phục vụ chỉ đạo điều hành của Lãnh đạo và tác nghiệp của công chức cơ quan. Hoàn đầu đạt 100% văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước cấp tỉnh qua trực liên thông dưới dạng điện tử có ký số (trừ văn bản mật).

- Cung cấp đầy đủ các nội dung thông tin được quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc Cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước. 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 2 được cung cấp trên Cổng thông tin điện tử; triển khai ứng dụng đặt lịch tiếp công dân của Chánh Thanh tra tỉnh và ứng dụng cung cấp thông tin mức độ 3,4 trên Cổng thông tin điện tử. Nghiên cứu nâng lên mức độ 3,4 đối với các thủ tục hành chính còn lại khi quy định pháp luật cho phép.

- 100% công chức sử dụng thành thạo các phần mềm ứng dụng phục vụ hoạt động công vụ. Công chức chuyên trách CNTT được đào tạo chuyên sâu về

² Bổ sung nâng cấp phần mềm theo dõi xử lý trùng lặp hiện nay lên mức độ cao hơn trong khai thác sử dụng dữ liệu nhằm phục vụ quản lý theo rủi ro do chính phần mềm đánh giá, đưa ra cảnh báo tự động; cập nhật dữ liệu về doanh nghiệp, hộ kinh doanh; nâng cấp các biểu mẫu phục vụ công tác tổng hợp báo cáo theo Thông tư mới thay thế Thông tư số 03/2013/TT-TTCP của Thanh tra Chính phủ và theo yêu cầu quản lý nhà nước.

CNTT, đảm bảo khả năng xây dựng, vận hành và đảm bảo an ninh mạng, an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin.

IV. Nhiệm vụ

1. Phát triển hạ tầng kỹ thuật

Trang bị bổ sung máy tính máy xách tay, phần mềm có bản quyền và các thiết bị công nghệ thông tin khác nhằm đáp ứng nhiệm vụ công vụ.

2. Ứng dụng CNTT trong cơ quan

- Triển khai sử dụng có hiệu quả phần mềm quản lý văn bản điện tử và điều hành trong hoạt động trao đổi, xử lý công việc của công chức cơ quan và chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo.

- Ứng dụng có hiệu quả các phần mềm: Quản lý hồ sơ CBCCVC, đánh giá CBCCVC tỉnh Quảng Ngãi (Sở Nội vụ chủ trì), phần mềm kế toán, ... và ứng dụng cơ bản để phục vụ công tác: Microsoft Word, Excel; trình duyệt internet....

- Xây dựng cơ sở dữ liệu công tác ngành.

3. Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp

Tiếp tục cung cấp 14 dịch vụ hành chính công ở mức độ 2 trên Cổng thông tin điện tử. Xây dựng, ứng dụng 02 dịch vụ công trực tuyến lên mức độ 3,4 (*thủ tục đặt lịch tiếp công dân; cung cấp thông tin trên Cổng thông tin điện tử Thanh tra tỉnh*) và tiếp tục nghiên cứu nâng cấp các thủ tục hành chính công còn lại lên mức độ 3,4 khi quy định của pháp luật cho phép.

Cung cấp kênh tiếp nhận ý kiến góp ý, chuyên mục hỏi đáp trực tuyến trên Cổng thông tin điện tử để phục vụ người dân, doanh nghiệp.

4. Đảm bảo an toàn thông tin

- Sử dụng hệ thống an ninh mạng (*tường lửa, phần mềm diệt virus,...*) nhằm đảm bảo an toàn, an ninh, bảo mật thông tin tại Thanh tra tỉnh. Không sử dụng các máy tính có nối mạng để soạn thảo văn bản mật.

- Xây dựng và ban hành quy định về sử dụng các chương trình ứng dụng, cập nhật thông tin trên môi trường mạng.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông trong công tác đào tạo nhân lực về an ninh mạng, an toàn bảo mật thông tin.

5. Nguồn nhân lực ứng dụng CNTT

- Tạo điều kiện cho công chức chuyên trách về CNTT được học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn; tất cả công chức được tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT trong xử lý công việc.

- Tăng cường thêm 01 biên chế cho vị trí việc làm công nghệ thông tin của cơ quan nhằm đảm bảo đáp ứng yêu cầu thực tế trong tình hình mới.

V. Giải pháp thực hiện

1. Giải pháp tài chính

Kinh phí thực hiện kế hoạch được sử dụng từ các nguồn: Chi thường xuyên và nguồn kinh phí trích từ thu hồi phát hiện qua thanh tra.

2. Giải pháp triển khai

- Thường xuyên tuyên truyền chính sách, pháp luật nhằm nâng cao hiểu biết, nhận thức các lợi ích trong việc ứng dụng CNTT cho công chức cơ quan.

- Xây dựng, ban hành kế hoạch và tổ chức thực hiện hàng năm; kết hợp chặt chẽ việc triển khai kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin với kế hoạch cải cách hành chính của cơ quan, của ngành.

- Nghiên cứu tiếp thu kinh nghiệm của Thanh tra các tỉnh khác có ứng dụng CNTT mang lại hiệu quả cao trong hoạt động.

VI. Kinh phí thực hiện: Kinh phí từ ngân sách nhà nước

VII. Tổ chức thực hiện

Hàng năm, căn cứ trên mục tiêu và phương hướng tổng quát của Kế hoạch này, Văn phòng chủ trì, phối hợp với Phòng Nghiệp vụ 5 tham mưu trình Chánh Thanh tra tỉnh ban hành kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện trong năm.

Văn phòng Thanh tra tỉnh chịu trách nhiệm tham mưu, phối hợp các Phòng nghiệp vụ và với cá nhân, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Các Sở: Thông tin và truyền thông, Nội vụ;
- Lãnh đạo Thanh tra tỉnh;
- Văn phòng và các phòng Nghiệp vụ;
- Lưu: VT, VP.

CHÁNH THANH TRA

Trà Thanh Danh